

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2017/HSST
Ngày 13-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn

2. Bà Bùi Thị Kim Oanh

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đại, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 184/2017/ HSST ngày 22 tháng 6 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2017/HSST-QĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh năm 1989 tại tỉnh Phú Yên; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn HV, huyện ĐH, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Mua bán, sửa chữa điện thoại; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Kim B, sinh năm 1962; bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 13/3/2017, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1977; thường trú: đường Nguyễn Văn C, khu phố B, phường ĐN, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Số 566 đường NTS, Phường B, quận GV, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Ông Trịnh Đăng Đ, sinh năm 1986; thường trú: Khu tập thể Phòng cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Trần Ngọc Kh, sinh năm 1995; thường trú: Khu phố BT 1, phường BA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4. Ông Mai Quốc Th, sinh năm 1994; thường trú: Khu tập thể Trường Đại học Cảnh sát, phường TP, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1995; thường trú: Ấp M, xã HH, huyện BB, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

6. Ông Võ Minh T, sinh năm 1997; thường trú: Ấp HĐ, xã LT, huyện DT, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2016, Nguyễn Thành T quen với một người tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) qua mạng xã hội. Q giới thiệu với T là Q đang sống ở Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và có bán súng bút với giá 500.000 đồng/cây. Ngày 12/3/2017, Nguyễn Thành T đón xe vào Thành phố Hồ Chí Minh mua linh kiện điện thoại nên T hẹn với Q mua 02 cây súng bút thì Q đồng ý.

Khoảng 07 giờ ngày 12/3/2017, T đi vào bến xe Miền Đông, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này T sử dụng điện thoại di động Nokia 105 sim số 0908.591.060 gọi cho Q nhưng không liên lạc được. T ra ngoài cổng bến xe Miền Đông uống nước, tại đây T gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chào bán súng bắn điện với giá 500.000 đồng/cây. T mua 03 cây súng bắn điện và 09 viên đạn súng điện của người đàn ông này với giá 1.500.000 đồng, mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. Sau khi mua súng bắn điện, T bỏ tất cả vào ba lô và đón xe mô tô chở khách đến chợ NT, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh để đặt mua linh kiện điện thoại. Khi đến Quận M, T nhìn thấy một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bán linh kiện điện thoại và rất nhiều đồ cũ khác nhau tại ngã tư. T đến xem và mua 01 vỏ lựu đạn bằng kim loại màu đen có chiều dài khoảng 11,5cm, đường kính 05cm bên ngoài có khóa, 01 viên đạn cỡ (11,43 x 23) mm có ký hiệu RA66, 01 viên đạn cỡ (7,62 x 54) mm ký hiệu 10-54 với giá 50.000 đồng. Mua xong T cho tất cả vào túi đeo trước bụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Q điện thoại cho T hẹn đến đường NVL, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để bán súng bút, T đón xe mô tô chở khách đến Quận B gặp Q, đến nơi Q bán cho T 02 khẩu súng bút, 01 ống giảm thanh súng bút, 01 viên đạn bắn súng bút với giá 1.000.000 đồng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T đón xe mô tô chở khách của anh Nguyễn Văn Th đi từ Thành phố Hồ Chí Minh để đi đến thị xã TU, tỉnh Bình Dương thăm bạn. Khi anh Th chở T lưu thông trên đường ĐT743 thuộc khu phố TN 2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương kiểm tra phát hiện số tang vật nói trên nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 02 đoạn kim loại hình trụ tròn dạng bút có ren vằn ở một đầu; 01 ống kim loại hình trụ tròn màu đen có ký hiệu CX.118; 03 cây súng bắn điện có ký hiệu FBQ2002-A (chữ tượng hình) và 09 viên đạn bắn súng điện; 01 viên đạn cỡ (5,6 x 15,6) mm ký hiệu S & B; 01 viên đạn cỡ (11,43 x 23) mm có ký hiệu RA66, 01 viên đạn cỡ (7,62 x 54) mm ký hiệu 10-54; 01 vỏ lựu đạn có khóa màu đen và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen có sim số 0908.591.06.

Căn cứ kết luận giám định số 981/1/C54B ngày 12/4/2017 và kết luận giám định số 1441/C54B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh của Tổng cục cảnh sát kết luận: 02 đoạn kim loại hình trụ tròn dạng bút màu trắng bạc có ren vằn ở một đầu dài khoảng 17cm là súng tự chế cỡ nòng 5,6mm, 02 cây súng này thuộc danh mục vũ khí quân dụng và hiện tại súng còn sử dụng để bắn được đạn nổ; 01 ống kim loại hình trụ tròn màu đen có ký hiệu CX.118 là ống giảm thanh sử dụng cho súng tự chế nêu trên; 03 cây súng bắn điện có ký hiệu FBQ2002-A (chữ tượng hình) và 09 viên đạn bắn súng điện là súng bắn điện thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, hiện tại 03 khẩu súng này còn hoạt động được; 01 viên đạn cỡ (5,6 x 15,6) mm ký hiệu S & B, 01 viên đạn cỡ (11,43 x 23) mm có ký hiệu RA66, 01 viên đạn cỡ (7,62 x 54) mm ký hiệu 10-54 là đạn quân dụng và 01 vỏ lựu đạn có khóa màu đen là lựu đạn giả có hình dáng giống kiểu lựu đạn huấn luyện trong quân sự, lựu đạn này không phải là vũ khí trong quân dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 981/1/C54B ngày 12/4/2017 và kết luận giám định số 1441/C54B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh của Tổng cục cảnh sát.

Đối với hành vi vận chuyển công cụ hỗ trợ gồm 03 cây súng bắn điện có ký hiệu FBQ2002-A (chữ tượng hình) và 09 viên đạn bắn súng điện không có giấy phép, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã chuyển hồ sơ và tang vật sang đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thị xã Dĩ An xử lý theo quy định.

Đối với đối người đàn ông tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) và 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán vũ khí cho T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Th không biết Nguyễn Thành T mang theo vũ khí quan dụng trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 189/QĐ-KSĐT ngày 12/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 230; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 23 giờ ngày 12/3/2017, Nguyễn Thành T đón xe mô tô chở khách của anh Nguyễn Văn Th từ Thành phố Hồ Chí Minh về thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Khi anh Th chở T lưu thông trên đường ĐT743 thuộc khu phố TN 2, phường DA, thị xã DA, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương kiểm tra phát hiện Nguyễn Thành T mang theo 02 súng quân dụng dạng bút tự chế cỡ nòng 5,6mm, 01 ống giảm thanh ký hiệu CX.118 sử dụng cho súng tự chế nêu trên; 03 cây súng bắn điện có ký hiệu FBQ2002-A (chữ tượng hình) và 09 viên đạn bắn súng điện; 03 viên đạn quân dụng chưa bắn cỡ (5,6 x15,6) mm ký hiệu S&B, cỡ (11,43x23) mm có ký hiệu RA66, cỡ(7,62 x 54) mm ký hiệu 10-54 và 01 vỏ lựu đạn có khía màu đen nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 981/1/C54B ngày 12/4/2017 và kết luận giám định số 1441/C54B ngày 11/5/2017 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh của Tổng cục cảnh sát kết luận: 02 đoạn kim loại hình trụ tròn dạng bút màu trắng bạc có ren vặn ở một đầu dài khoảng 17cm là súng tự chế cỡ nòng 5,6mm, 02 cây súng này thuộc danh mục vũ khí quân dụng và hiện tại súng còn sử dụng để bắn được đạn nổ; 01 ống kim loại hình trụ tròn màu đen có ký hiệu CX.118 là ống giảm thanh sử dụng cho súng tự chế nêu trên; 03 cây súng bắn điện có ký hiệu FBQ2002-A (chữ tượng hình) và 09 viên đạn bắn súng điện là súng bắn điện thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, hiện tại 03 khẩu súng này còn hoạt động được; 01 viên đạn cỡ (5,6 x15,6) mm ký hiệu S&B, 01 viên đạn cỡ (11,43 x 23) mm có ký hiệu RA66, 01 viên đạn cỡ (7,62 x 54) mm ký hiệu 10-54 là đạn quân dụng và 01 vỏ lựu đạn có khía màu đen là lựu đạn giả có hình dáng giống kiểu lựu đạn huấn luyện trong quân sự, lựu đạn này không phải là vũ khí trong quân dụng.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự thì “Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự thì bị phạt tù từ một năm đến bảy năm”. Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và người làm chứng trong quá trình điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có tại hồ sơ. Vũ khí quân dụng là nguồn nguy hiểm cao độ đối với xã hội chỉ có các cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý. Việc vận chuyển vũ khí quân dụng có thể gây nên những hậu quả rất nghiêm trọng về người và tài sản. Như vậy, Cáo trạng số 189/QĐ-KSĐT ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng” theo Khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo T hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng và có thể xâm hại đến sức khỏe và tính mạng của công dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tù tương xứng với tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu thể hiện bị cáo đã từng kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Không tố giác tội phạm” tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe chính bản thân mình mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với hành vi vận chuyển công cụ hỗ trợ gồm 03 cây súng bắn điện có ký hiệu FBQ2002-A (chữ tượng hình) và 09 viên đạn bắn súng điện không có giấy phép, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã chuyển hồ sơ và tang vật sang đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an thị xã Dĩ An xử lý theo quy định.

Đối với đối người đàn ông tên Q (không rõ nhân thân, lai lịch) và 02 người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại địa bàn quận BT và Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh đã bán vũ khí cho T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T không biết Nguyễn Thành T mang theo vũ khí quan dụng trong người nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An không đề cập xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Xét 02 súng dạng bút tự chế cỡ nòng 5,6mm, 01 ống giảm thanh ký hiệu CX.118 sử dụng cho súng tự chế nêu trên; 03 viên đạn cỡ (5,6 x 15,6) mm ký hiệu S&B, cỡ (11,43 x 23) mm có ký hiệu RA66, cỡ (7,62 x 54) mm ký hiệu 10-54; 01 vỏ lựu đạn có khóa màu đen là vũ khí quân dụng nên cần giao cho Thị đội Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

- Xét 01 điện thoại Nokia 105, sim số 0908.591.060 dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước và tiêu hủy.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt, xử lý vật chứng. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 230; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự ; Khoản 1 và Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Giao cho Thị đội Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền: 02 (hai) cây súng bút bằng kim loại, màu bạc, hình trụ tròn dạng bút có ren vắn ở một đầu; 01 (một) ống kim loại hình trụ tròn màu đen có ký hiệu CX.118; 01 (một) viên đạn cỡ (5,6

x15,6) mm ký hiệu S&B; 01 (một) viên đạn cỡ (11,43 x 23) mm có ký hiệu RA66; 01 (một) viên đạn cỡ (7,62 x 54) mm ký hiệu 10-54; 01 (một) vỏ lựu đạn có khía màu đen.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại Nokia 105 màu đen (số IMEI 355171/06/878843/9) và tịch thu tiêu hủy sim số 0908. 691060 vì sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự Dĩ An).

3. Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa